

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 1749/QĐ-TTg ngày 08/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thuộc Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-ĐHSPKT ngày 28/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng chức năng và Tổ trực thuộc;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trường phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thuộc Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trường phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường phòng Phòng Đào tạo, Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đại học Đà Nẵng (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Phan Cao Thọ

**QUY ĐỊNH XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH, BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO;
RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 87 /QĐ-ĐHSPKT ngày 26 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng)*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định chung về xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Chuẩn chương trình đào tạo của một trình độ giáo dục đại học là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả chương trình đào tạo thuộc một ngành (hoặc của một nhóm ngành, một lĩnh vực) ở trình độ đó; bao gồm yêu cầu về mục tiêu, chuẩn đầu ra (hay yêu cầu đầu ra), chuẩn đầu vào (hay yêu cầu đầu vào), khối lượng học tập tối thiểu, cấu trúc và nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, các điều kiện thực hiện chương trình để bảo đảm chất lượng đào tạo.

3. Chuẩn chương trình đào tạo của một ngành (hoặc của một nhóm ngành, một lĩnh vực) ở một trình độ là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả chương trình đào tạo của ngành đó (hoặc nhóm ngành, lĩnh vực đó), phù hợp với chuẩn chương trình đào tạo trình độ tương ứng.

4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp. Chuẩn

dầu ra của chương trình đào tạo phải đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học.

5. Học phần là một tập hợp hoạt động giảng dạy và học tập được thiết kế nhằm thực hiện một số mục tiêu học tập cụ thể, trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng thuộc một phạm vi chuyên môn hẹp trong chương trình đào tạo. Một học phần thông thường được tổ chức giảng dạy, học tập trong một học kỳ.

CHƯƠNG II

XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 3. Tổ chức xây dựng chương trình đào tạo

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo để xây dựng chương trình đào tạo trên cơ sở đề nghị của Khoa quản lý chuyên môn. Hội đồng có số thành viên là số lẻ và có ít nhất là 7 thành viên gồm có Chủ tịch, các Ủy viên và Thư ký. Yêu cầu về thành phần của Hội đồng:

a) Đại diện tiêu biểu cho giảng viên am hiểu về ngành, chuyên ngành đào tạo, trực tiếp tham gia giảng dạy hoặc quản lý đào tạo của Trường, có năng lực xây dựng và phát triển chương trình đào tạo;

b) Chuyên gia phát triển chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học;

c) Đại diện giới tuyển dụng lao động trong lĩnh vực chuyên môn liên quan, có am hiểu về yêu cầu năng lực nghề nghiệp và các vị trí việc làm trong lĩnh vực của ngành đào tạo.

2. Hiệu trưởng quyết định tiêu chuẩn, số lượng, thành phần, cơ cấu và thành viên tham gia Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo; quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng và các thành viên Hội đồng.

3. Yêu cầu đối với chương trình đào tạo:

a) Chương trình đào tạo phải phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và triết lý giáo dục của Trường, đáp ứng các yêu cầu theo chuẩn chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuẩn chương trình đào tạo của các ngành, khối ngành (nếu có) và Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

b) Thể hiện rõ khả năng góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực theo kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, quốc gia và nhu cầu của thị trường lao động;

c) Phản ánh yêu cầu của các bên liên quan, trong đó có đại diện giảng viên tại các đơn vị chuyên môn, đại diện các đơn vị sử dụng lao động và hiệp hội nghề nghiệp, các

chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn, người đã tốt nghiệp chương trình đào tạo đang làm việc đúng chuyên môn;

d) Được tham khảo, đối sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành đã được kiểm định của các cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài;

đ) Được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; phải tích hợp giảng dạy kỹ năng với kiến thức; phải có ma trận các học phần với chuẩn đầu ra, bảo đảm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được phân bổ và truyền tải đầy đủ thành chuẩn đầu ra của các học phần;

e) Các hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá phải được lập kế hoạch và thiết kế dựa vào chuẩn đầu ra của học phần, bảo đảm cung cấp những hoạt động giảng dạy thúc đẩy việc học tập đáp ứng chuẩn đầu ra;

g) Có quy định, hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo, bảo đảm chất lượng đào tạo;

h) Được Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường có ý kiến thông qua trước khi ban hành.

4. Quy trình xây dựng chương trình đào tạo:

a) Bước 1: Khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và ngành đào tạo; khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu theo chuẩn chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, chuẩn chương trình đào tạo của các ngành, khối ngành (nếu có) và Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

b) Bước 2: Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;

c) Bước 3: Xác định khối lượng học tập, cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra;

d) Bước 4: Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành/chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo;

đ) Bước 5: Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định, phương pháp giảng dạy phải được thiết kế theo cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm và chủ thể của quá trình đào tạo, đánh giá kết quả học tập của người học phải dựa trên chuẩn đầu ra;

e) Bước 6: Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người đã tốt nghiệp (nếu có) về chương trình đào tạo;

g) Bước 7: Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường xem xét tiến hành các thủ tục thẩm định và áp dụng;

h) Bước 8: Đánh giá và cập nhật thường xuyên nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy dựa trên các tiến bộ mới của lĩnh vực chuyên ngành và yêu cầu của việc sử dụng lao động.

Điều 4. Thẩm định và ban hành chương trình đào tạo

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo. Tiêu chuẩn và cơ cấu Hội đồng thẩm định được quy định như sau:

a) Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo: giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đúng ngành hoặc ngành gần đối với chương trình đào tạo thuộc ngành mới, các chuyên gia am hiểu về ngành, chuyên ngành đào tạo, có năng lực xây dựng, phát triển chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học. Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo không là thành viên Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo;

b) Hội đồng thẩm định có số thành viên là số lẻ và có ít nhất là 5 thành viên, gồm Chủ tịch, Thư ký, tối thiểu 02 ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau và các ủy viên Hội đồng; trong đó có ít nhất 01 thành viên là người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động;

c) Hiệu trưởng quyết định cụ thể tiêu chuẩn, số lượng, thành phần, cơ cấu và thành viên tham gia Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này.

2. Yêu cầu thẩm định chương trình đào tạo:

a) Đánh giá được mức độ đáp ứng các quy định của chuẩn chương trình đào tạo, quy chế tổ chức đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định liên quan khác về chương trình đào tạo; yêu cầu của ngành đào tạo và mục tiêu, chuẩn đầu ra đã xác định;

b) Kết luận rõ một trong các nội dung sau: Hội đồng thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng thông qua chương trình đào tạo nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung và nêu nội dung cụ thể cần phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng không thông qua chương trình đào tạo và nêu lý do không thông qua.

3. Sau khi có kết luận của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường, Hiệu trưởng cơ sở đào tạo ký quyết định ban hành và áp dụng chương trình đào tạo.

CHƯƠNG III

RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 5: Rà soát, đánh giá chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo phải thường xuyên được rà soát, đánh giá, cập nhật; kết quả rà soát, đánh giá phải được Trường áp dụng để cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Đánh giá chương trình đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Việc đánh giá phải đáp ứng các yêu cầu theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam, chuẩn chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuẩn chương trình đào tạo của các ngành, khối ngành (nếu có) của từng lĩnh vực để đáp ứng yêu cầu thay đổi của khoa học, công nghệ và xu thế phát triển ngành đào tạo;

b) Việc đánh giá phải dựa trên kết quả đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đối với mỗi khóa học và phản hồi của các bên liên quan (giới sử dụng lao động, người học, giảng viên, tổ chức nghề nghiệp...). Mỗi chuẩn đầu ra phải được đánh giá tối thiểu hai lần trong chu kỳ đánh giá chương trình đào tạo;

c) Việc đánh giá phải làm rõ tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy);

d) Việc đánh giá phải đưa ra đề xuất cải tiến chất lượng chương trình đào tạo và dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo; kết quả đánh giá, cải tiến phải được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường.

3. Chương trình đào tạo phải được rà soát, đánh giá hằng năm hoặc ít nhất 02 năm một lần. Quy trình rà soát, đánh giá định kỳ chương trình đào tạo:

a) Bước 1: Lập kế hoạch rà soát, đánh giá chương trình đào tạo;

b) Bước 2: Thành lập Tổ rà soát, đánh giá chương trình đào tạo;

c) Bước 3: Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình đào tạo (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình đào tạo; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn...);

d) Bước 4: Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn

tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đang thực hiện; dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo;

đ) Bước 5: Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét thông qua;

e) Bước 6: Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét, thông qua nội dung rà soát, sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hiệu trưởng ban hành chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung. Nếu cần thiết, Hội đồng khoa học và đào tạo quyết định việc thẩm định chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung theo Điều 4 của Quy định này.

4. Chu kỳ đánh giá tổng thể chương trình đào tạo tối đa là 05 năm; quy trình đánh giá tổng thể tương tự với quy trình xây dựng mới chương trình đào tạo. Hiệu trưởng công bố chương trình đào tạo dưới dạng chương trình đào tạo mới hoặc chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung sau khi được đánh giá và cập nhật.

Điều 6. Cải tiến chất lượng chương trình đào tạo

1. Cải tiến chất lượng chương trình đào tạo có thể bao gồm các hoạt động như cải tiến chuẩn đầu ra, bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, cải tiến hoạt động dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá người học và dịch vụ hỗ trợ người học...nhằm không ngừng nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

2. Cải tiến chất lượng chương trình đào tạo phải được thực hiện thường xuyên hằng năm. Quy trình cải tiến chất lượng chương trình đào tạo:

a) Bước 1: Dự thảo các nội dung cần cải tiến chất lượng và đề xuất các nhóm giải pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo;

b) Bước 2: Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo;

c) Bước 3: Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo;

d) Bước 4: Báo cáo kết quả, mức độ hoàn thành kế hoạch cải tiến. Lưu trữ, tổng hợp minh chứng, tài liệu về hoạt động cải tiến chất lượng chương trình đào tạo;

đ) Bước 5: Rà soát, đánh giá hằng năm kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Hiệu Trưởng chỉ đạo xây dựng, thẩm định, ban hành và thực hiện chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo; công khai thông tin của tất cả các chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường.

2. Phòng Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị trong việc xây dựng, thẩm định, ban hành, áp dụng chương trình đào tạo mới.

3. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị trong việc rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo.

4. Các đơn vị căn cứ Quy định này tổ chức xây dựng, thẩm định, ban hành, áp dụng chương trình đào tạo mới; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, bất cập hoặc có vấn đề mới nảy sinh cần bổ sung, sửa đổi, các đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Trường qua phòng Đào tạo hoặc phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục để tổng hợp ý kiến trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phan Cao Thọ